

Số: W/NQ-THCSAD

Đảng Giang, ngày 07 tháng 10 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**  
**Hội đồng trường năm học 2024 - 2025**

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng trường Trường THCS An Đà;  
Và kết quả phiên họp đầu năm học Hội đồng trường THCS An Đà diễn ra ngày 27 tháng 9 năm 2024;

Xét đề nghị của thành viên Hội đồng trường, Chủ tịch Hội đồng trường.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều I.** Hội đồng trường giám sát hoạt động của nhà trường, đạt các chỉ tiêu năm học với các nội dung:

- + Đánh giá tình hình thực hiện năm học 2023-2024;
- + Mục tiêu năm học 2024-2025;
- + Kế hoạch hoạt động năm học 2024-2025;
- + Công tác nhân sự;
- + Các quy định năm học 2024-2025;
- + Kế hoạch tài chính năm học 2024-2025;

**Điều II.** Nhà trường, Công đoàn, các đoàn thể, tổ chức và cán bộ viên chức trong nhà trường, giám sát đôn đốc các bộ phận thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch của Hội đồng trường nghiêm túc đạt hiệu quả.

**Điều III.** Các ông (bà) thuộc các tổ chức, đoàn thể tại điều 1 có trách nhiệm thi hành Nghị quyết, Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐT;
- Lưu.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRƯỜNG**  
**HIỆU TRƯỞNG**



**Vũ Thế Tuyên**

# NỘI DUNG QUYẾT NGHỊ

(kèm theo Nghị quyết số 02/NQ-HDTAD, ngày 07/10/2024)

## I. Đánh giá tình hình thực hiện năm học 2023-2024

### 1. Công tác tổ chức, thi đua, khen thưởng

- Thực hiện Thông báo số Thông báo số 164/TB-UBND ngày 11/04/2024 của UBND quận Ngô Quyền về việc giao bổ sung số người làm việc và điều chỉnh số HĐLĐ hưởng lương ngân sách nhà nước trong đơn vị sự nghiệp giáo dục mầm non và phổ thông công lập thuộc thành phố năm 2024 nhà trường được giao 58 người, trong đó biên chế sự nghiệp: 50; LĐHĐ theo NĐ 111 là 07.

+ Tổng số CB, GV, NV: 57 người. Biên chế là 50 người trong đó CBQL: 02, nhân viên 01; giáo viên: 47; LĐHĐ 07 (01 GV Tiếng Anh, 01 GV ngữ văn, 01 GV Toán, 01 NV thư viện, 01 NV thiết bị, 01 Lao công, 01 bảo vệ)

+ Năm học 2024 -2025 nhà trường thực hiện 60/64 số người làm việc được giao, trong đó: 03 BGH, 03 nhân viên, 51 GV, 03 HĐLĐ. Dự kiến sẽ HĐLĐ 04 người vào các vị trí sau: GV Toán tin, GV Công nghệ, GV GDCD, NV Văn thư.

+ Thực hiện Thông báo số 447/TB-UBND ngày 30/08/2024 của UBND quận Ngô Quyền về việc thực hiện HĐLĐ vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành theo NĐ 111/ 2022/ NĐ CP ngày 30/12/2022 trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc quận đối với bà Đỗ Khánh Hà (SN 9/8/2002. Trình độ CM: ĐHSP Toán học. Phân công nhiệm vụ: GV Toán. Thời hạn HĐ: 10 tháng từ 01/8/2024 -31/5/2025)

+ Ký HĐLĐ 01 bảo vệ từ ngày 01/09/2024 đối với ông Nguyễn Thanh Lan

+ Ký HĐLĐ 01 lao công từ ngày 01/09/2024 đối với bà Trịnh Thị Lan

-Tổng số Đảng viên: 40 Đảng viên (Đạt tỉ lệ 67,79% cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường) Đảng viên chính thức: 37 đ/c. Đảng viên dự bị: 03 đ/c. Đảng viên nữ: 37 đ/c. Đang làm hồ sơ Xét kết nạp cho 01 đ/c: Vũ Thu Thủy, Đỗ Phương Thảo

+ Giới thiệu giáo viên quần chúng ưu tú tham gia lớp học cảm tình Đảng năm 2024 cho 02 đ/c.

### 2. Kết quả thi đua năm học 2023-2024

#### Tập thể:

- Chi bộ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Kết nạp 3 đảng viên.
- Trường: Tập thể Lao động tiến tiến.
- Công đoàn: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Chi đoàn: Chi đoàn mạnh cấp thành phố.
- Liên Đội mạnh cấp thành phố và được TW Đoàn tặng Bằng khen.
- Phổ cập giáo dục:

IN  
RU  
NGI  
A  
7 A.

- + Tỷ lệ huy động, hiệu quả THCS đạt 100%.
- + Tỷ lệ huy động, hiệu quả Trung học và Nghề đạt 95% trở lên.
- + Đạt PCGD THCS mức độ 3, đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2, đạt 2 tiêu chuẩn PCGD Trung học và Nghề.

**Cá nhân:**

- + Lao động tiên tiến: 95% trở lên.
- + Chiến sĩ thi đua các cấp: 12-15 đồng chí.
- + Có ít nhất 15-20 sáng kiến cấp quận và 01 sáng kiến cấp thành phố.
- + Có 02-03 cán bộ, giáo viên được đề nghị tặng Bằng khen UBND thành phố, Bộ Giáo dục và đào tạo.

**3. Công tác chuyên môn**

- Kết quả thi vào lớp 10 THPT: Phần đầu trong top 20 trường toàn thành phố. Huy động 100% HS hoàn thành chương trình lớp 5 vào học lớp 6; Tỷ lệ học sinh lên lớp 99,5%. Không có học sinh bỏ học; Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS, phổ cập trung học và nghề.

- 100% HS lớp 9 được công nhận tốt nghiệp THCS;
- Chất lượng giáo dục:
  - + Rèn luyện: Khá và Tốt 99.5% trở lên và không có HS xếp loại Yếu
  - + Học tập: XS, Tốt 58%; Khá 32%; Trung bình/Đạt: 9%; Chưa đạt: 1%
  - + Lên lớp: 99,5%.
  - + Tốt nghiệp THCS: 100%.
  - + Học sinh giỏi: 40% tổng số học sinh dự thi có giải các cấp (phần đầu đạt 43 giải cấp quận, 16 giải cấp thành phố).
  - + Tỷ lệ học sinh đỗ vào THPT công lập đạt trên 80% số học sinh dự thi. Điểm trung bình 03 bài thi vào lớp 10 THPT công lập xếp trong TOP 20 các trường THCS toàn thành phố
- Có 85% HS trở lên đạt danh hiệu Châu ngoan Bác Hồ. Có 80% số lớp đạt danh hiệu Lớp tiên tiến xuất sắc và Lớp tiên tiến.
- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu LĐTT. 20% cán bộ, giáo viên có sáng kiến được công nhận cấp quận; 90% giáo viên có giải pháp đổi mới, sáng tạo trong dạy học đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông 2018; có giáo viên dự thi đạt giải cấp quận, cấp thành phố, cấp quốc gia;
- 100% CBGVNV tích cực hưởng ứng các cuộc vận động của ngành; Không có cán bộ, giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo; không có cán bộ, giáo viên vi phạm quy định về dạy thêm- học thêm, vi phạm về các khoản thu;
- 100% giáo viên được thanh, kiểm tra đạt loại Khá, Tốt. 100% giáo viên có đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách đúng quy định, giáo án soạn mới theo chuẩn kiến thức, theo hướng

phát triển năng lực HS theo Công văn 5512 của Bộ Giáo dục và đào tạo; đánh giá xếp loại HS theo Thông tư 22/2021 của Bộ Giáo dục và đào tạo quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

#### **4. Công tác Công Đoàn, Đoàn – Đội, HDGDNGLL**

##### **4.1 Công tác Công Đoàn:**

- Công đoàn triển khai các khoản thu, các HD do CD cấp trên phát động đảm bảo tiến độ, kết quả

- Tổ chức Vui Tết thiếu nhi cho con Đoàn viên, phát thưởng

- Phối hợp với nhà trường tổ chức cho đoàn viên tham quan du lịch hè 2024 tại Quy Nhơn. Số tiền trích quỹ phúc lợi là 108.000.000đ. Trong đó chi cho 01 đoàn viên tham quan: 3.000.000đ. (36 người).

- Ủng hộ các quỹ cụ thể

Hỗ trợ GV vùng sâu vùng xa	5.050.000
Mái ấm công đoàn	5.210.000
Quỹ khuyến học	2.540.000
Ủng hộ quỹ Đền ơn đáp nghĩa	6.300.000
Ủng hộ quỹ Phòng chống thiên tai	5.719.415
Ủng hộ Thắp nến tri ân	1.450.000
Ủng hộ Vĩ người nghèo	10.986.458

- Công đoàn Khen thưởng Con đoàn viên 50.000 đồng/cháu

- Tổng kết, báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm.

- Nhân dịp 76 năm ngày TBLS Tiếp xúc, tặng quà 04 thân nhân gia đình thương binh (200.000 đ/xuất quà)

##### **4.2 Công tác Đoàn Đội, HDGDNGLL:**

- Tổ chức sinh hoạt CLB cho 21 lớp khối 7,8,9 trong hè 2024. Duy trì các CLB năng khiếu như CLB bơi lội, cầu lông, bóng rổ, Bóng đá thiếu nhi;

- Đoàn viên Chi đoàn GV tích cực tham gia các hoạt động kỷ niệm 76 năm ngày thương binh liệt sỹ như lao động, dâng hương, tham gia chương trình thắp nến tri ân tại Nghĩa trang liệt sỹ Quận Ngô Quyền, Biểu diễn văn nghệ, tham gia tích cực các hoạt động đoàn đội; Chi đoàn tặng 300.000 đồng cho 1 GD chính sách Phụng;

- Lập DS cho các học sinh khó khăn nhận quà của các cấp, các tổ chức XH

#### **5. Công tác CSVC**

- Bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống quạt và điều hòa trong nhà trường

- Bảo dưỡng, sửa chữa, thay thiết bị điện tử như ti vi, máy vi tính, máy in, camera giám sát trong toàn trường...

- Tiến hành phun phòng chống muỗi, phun muối chống dịch bệnh sốt xuất huyết toàn trường.

- Bổ sung phần mềm máy chấm trắc nghiệm, Làm đề trắc nghiệm, làm bài thi trực tuyến cho GV và HS...

#### **6. Công tác tài chính:**

- CB, GV, NV ủng hộ đồng bào lũ lụt năm 2024 số tiền 20.686.000 đồng

- Tiến hành truy lĩnh nâng lương trước thời hạn năm 2023, nâng lương thường xuyên 6 tháng đầu năm 2024.

- Duyệt quyết toán tài chính năm 2023; hoàn thiện hồ sơ chứng từ tài chính kế toán năm học 2023-2024;

- Sửa chữa, mua sắm trang bị CSVC và TBDH cho năm học 2024 -2025:

+ Bố trí phòng các phòng học, phòng chức năng, TBDH, Phòng học BD, Sắp xếp lại phòng TBTN, thư viện;

+ Mua sắm SGK, sách TK, TBDH theo đề xuất của 2 tổ CM;

+ Bảo dưỡng, sửa chữa quạt, ti vi, máy vi tính, điều hòa nhiệt độ ...

+ Cắt tỉa, chăm sóc cây xanh, trồng thêm cây xanh; Mua chậu cây cảnh trang trí khuôn viên nhà trường;

+ Làm mới các biển phòng, khẩu hiệu, bảng tin...

+ Làm khu vực phòng truyền thống

## **II. Mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024 -2025**

### **1. Mục tiêu**

#### **1.1. Về danh hiệu**

- Chi bộ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Kết nạp từ 2 đến 3 đảng viên.

- Trường: Tập thể Lao động tiên tiến xuất sắc.

- Công đoàn: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Chi đoàn: Chi đoàn mạnh cấp thành phố.

- Liên Đội mạnh cấp thành phố và được TW Đoàn tặng Bằng khen.

- Phổ cập giáo dục:

+ Tỷ lệ huy động, hiệu quả THCS đạt 100%.

+ Tỷ lệ huy động, hiệu quả Trung học và Nghề đạt 95% trở lên.

+ Đạt PCGD THCS mức độ 3, đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2, đạt 2 tiêu chuẩn PCGD Trung học và Nghề.

- Danh hiệu cá nhân:

+ Lao động tiên tiến: 95% trở lên.

+ Chiến sĩ thi đua các cấp: 12-15 đồng chí.

+ Có ít nhất 15-20 sáng kiến cấp quận và 01 sáng kiến cấp thành phố.

+ Có 02-03 cán bộ, giáo viên được đề nghị tặng Bằng khen UBND thành phố, Bộ Giáo dục và đào tạo.

## 1.2. Về chỉ tiêu:

- Huy động 100% HS hoàn thành chương trình lớp 5 vào học lớp 6; Tỷ lệ học sinh lên lớp 99,5%. Không có học sinh bỏ học; Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS, phổ cập trung học và nghề.

- 100% HS lớp 9 được công nhận tốt nghiệp THCS;

- Tỷ lệ học sinh đỗ vào THPT công lập đạt trên 80% số học sinh dự thi. Điểm trung bình 03 bài thi vào lớp 10 THPT công lập xếp trong TOP 20 các trường THCS toàn thành phố;

- Kết quả xếp loại 2 mặt giáo dục: Rèn luyện: Tốt: 99,5%, và không có học sinh xếp lại chưa đạt. Học tập: Tốt: 58 %, Khá: 32%, Đạt: 9 %, Chưa đạt: 1%.

- 45% số lượng HS dự thi đạt giải HSG cấp quận; 30% số lượng HS dự thi đạt giải HSG cấp thành phố. Có 85% HS trở lên đạt danh hiệu Châu ngoan Bác Hồ. Có 80% số lớp đạt danh hiệu Lớp tiên tiến xuất sắc và Lớp tiên tiến.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu LĐTT. 20% cán bộ, giáo viên có sáng kiến được công nhận cấp quận; 90% giáo viên có giải pháp đổi mới, sáng tạo trong dạy học đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông 2018; có giáo viên dự thi đạt giải cấp quận, cấp thành phố, cấp quốc gia;

- 100% CBGVNV tích cực hưởng ứng các cuộc vận động của ngành; Không có cán bộ, giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo; không có cán bộ, giáo viên vi phạm quy định về dạy thêm- học thêm, vi phạm về các khoản thu;

- 100% giáo viên được thanh, kiểm tra đạt loại Khá, Tốt. 100% giáo viên có đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách đúng quy định, giáo án soạn mới theo chuẩn kiến thức, theo hướng phát triển năng lực HS theo Công văn 5512 của Bộ Giáo dục và đào tạo; đánh giá xếp loại HS theo Thông tư 22/2021 của Bộ Giáo dục và đào tạo quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

## 2. Nhiệm vụ trọng tâm

2.1. Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, tăng cường và phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục; bổ sung kịp thời các kiến thức, kỹ năng, phương pháp dạy học mới. Tập trung phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng được yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 và Kết luận số 91-KL/TW, ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ

nghĩa và hội nhập quốc tế”.

2.2. Triển khai thực hiện đồng loạt Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cả 4 khối lớp; bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học; nâng cao chất lượng giáo dục.

2.3. Tiếp tục đẩy mạnh công tác phát triển đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu theo Chương trình GDPT 2018; duy trì chất lượng phổ cập giáo dục; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau TN.THCS.

2.4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị hoạt động giáo dục của nhà trường; đảm bảo tính dân chủ, công khai thống nhất giữa các tổ chức trong nhà trường; đổi mới công tác quản lý, quản trị theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình GDPT 2018; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

2.5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ số trong dạy học và quản lý; tiến tới xây dựng mô hình lớp học thông minh. Khuyến khích học sinh học, tham gia các kỳ thi theo chuẩn quốc tế để đạt chuẩn đầu ra theo quy định như: IELTS, TOEFL. Triển khai mô hình giáo dục STEM, câu lạc bộ STEM tại nhà trường, tạo điều kiện cho học sinh nghiên cứu khoa học.

2.6. Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh.

2.7. Tăng cường phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục.

2.8. Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm thực hiện Chương trình GDPT 2018.

2.9. Chú trọng phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi đặc biệt học sinh giỏi văn hoá, phân đầu trong 4 trường dẫn đầu về công tác HSG các môn văn hoá.

2.10. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, huy động các nguồn lực tập trung cho công tác thi vào lớp 10 THPT năm học 2025-2026.

2.11. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, bảo đảm an toàn trường học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

2.12. Đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông trong Giáo dục và Đào tạo.

### III. Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024 -2025

#### 1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

Xây dựng phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường đảm bảo sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và phù hợp với đội ngũ hiện có.

Tổ chức triển khai và quán triệt chương trình nhà trường sâu rộng tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh, nhằm đảm bảo sự đồng thuận và tổ chức thực hiện có hiệu quả.

#### 2. Thực hiện việc bố trí dạy học các môn học và hoạt động giáo dục

Ưu tiên phân công giáo viên theo đúng chuyên môn đào tạo, phù hợp với thực tiễn nhà trường; quan tâm, chú trọng giáo viên giảng dạy các bộ môn đầu cấp và cuối cấp.

Bố trí thời lượng môn học đảm bảo theo quy định, cân đối thời lượng môn học linh hoạt theo tình hình thực tiễn, đảm bảo số tiết của mỗi lớp/tuần;

Triển khai chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp đáp ứng yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

Tăng cường sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, tổ chức thảo luận, trao đổi về tổ chức dạy và học Chương trình GDPT 2018, đánh giá, rút kinh nghiệm thường xuyên; kịp thời điều chỉnh, chủ động ứng phó với các tình huống dịch bệnh và các tình huống bất thường. Phân định rõ trách nhiệm của GVCN và giáo viên thực hiện môn Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Động viên, khuyến khích và tạo điều kiện về thời gian, kinh phí cho giáo viên và cán bộ quản lý học tập nâng cao trình độ và học bồi dưỡng chuyên môn.

#### 3. Đối với việc thực hiện các chương trình môn học

Chỉ đạo nghiêm việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học đối với giáo viên, thực hiện nghiêm theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và đào tạo tại Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH, ngày 10/10/2023 về xây dựng kế hoạch dạy học đối với các môn KHTN, Lịch sử - Địa lý, HĐTNHN.

##### - Đối với môn Khoa học tự nhiên:

Phân công giáo viên dạy học môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kì phù hợp với việc phân công giáo viên dạy học, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên.

##### - Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:

Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên



môn của giáo viên; giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên Kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình.

Xây dựng Kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần, cụ thể:

- Loại hình sinh hoạt dưới cờ: 18 tiết.
- Giáo dục theo chủ đề: 87 tiết (Gồm 2 loại hình: Giáo dục chủ đề và sinh hoạt lớp). Trong đó tiết trải nghiệm thực tế là 5 tiết.

Bố trí dạy đủ các tiết dạy lồng ghép, hướng nghiệp theo Công văn chỉ đạo của Sở GD&ĐT, Phòng Giáo dục và đào tạo.

Phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động sinh hoạt dưới cờ và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

#### **- Đối với nội dung giáo dục địa phương:**

Phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng Kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan.

#### **4. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh**

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép các nội dung:

- + Giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh;
- + Nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, phòng chống tệ nạn xã hội;
- + Giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường;
- + Giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa cho học sinh;
- + Giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh;
- + Giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai;
- + Giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

#### **5. Công tác giáo dục thể chất**

+ Các phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học.

+ Việc hướng dẫn học sinh tự học, tự nghiên cứu tài liệu.

Yêu cầu bắt buộc giáo viên đưa Kế hoạch bài dạy lên phần mềm quản lý. Các kế hoạch bài dạy được phê duyệt vào mỗi tuần.

Xây dựng kế hoạch dạy lồng ghép các nội dung giáo dục an ninh, quốc phòng và các nội dung khác trong các bài dạy.

Phân môn Lịch sử: Tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu chính thống để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh.

Môn Ngữ văn: Tiếp tục thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

### **8.2. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa**

Phối hợp với Ban đại diện Cha mẹ học sinh nhà trường và các tổ chức, cá nhân tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa để học sinh có cơ hội tham gia các hoạt động văn hoá - văn nghệ, thể dục - thể thao phù hợp với tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh THCS nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hoá truyền thống dân tộc và văn hoá thế giới:

+ Tổ chức Trung thu cho học sinh;

+ Thi báo tường nhân kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11;

+ Hội khỏe Phù Đổng;

+ Giao lưu nói chuyện truyền thống nhân ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12;

+ Lao động tại các địa chỉ đỏ trên địa bàn phường;

+ Tập huấn an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy, phòng chống đuối nước, an ninh mạng...

### **8.3. Thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục:**

Tiếp tục sửa chữa, bổ sung máy tính mới, đường truyền mạng đảm bảo băng thông tốt để truy cập cho phòng tin, phòng học.

Tăng cường công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy: Dự giờ trực tuyến, kiểm tra trực tuyến, sử dụng hiệu quả các phần mềm trong kiểm tra đánh giá học sinh.

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên để ứng dụng tốt các phần mềm và thiết bị dạy học.

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025:

Đẩy mạnh các hoạt động thể dục, thể thao của học sinh gắn kết với nội dung môn học Giáo dục thể chất thuộc Chương trình GDPT 2018.

Thí điểm xây dựng nội dung tự chọn như bơi - phòng chống đuối nước cho học sinh, các câu lạc bộ cầu lông, bóng bàn, cờ vua...

Xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu về các môn thi đấu để tham gia thi thể dục thể thao cấp quận, thành phố.

#### **6. Công tác giáo dục hòa nhập**

Quan tâm tạo điều kiện để học sinh khuyết tật tham gia học hòa nhập.

Phối hợp tốt với phụ huynh học sinh trong việc chăm sóc, giáo dục, khuyến khích, động viên học sinh đến trường học tập.

Tổ chức nêu gương những tấm gương điển hình vượt khó, vượt qua hoàn cảnh bản thân để học tập để giáo dục học sinh.

#### **7. Công tác tổ chức các chuyên đề, hội thảo, sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn**

Nâng cao hiệu quả thực hiện các chuyên đề, hội thảo, sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ năm học một cách linh hoạt.

Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên hướng nghiên cứu bài học. Mỗi nhóm chuyên môn thực hiện đảm bảo tối thiểu 02 chủ đề/năm học.

Tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về các hình thức, phương pháp dạy học theo Chương trình GDPT 2018, nâng cao chất lượng công tác ôn thi vào lớp 10 THPT thông qua hình thức lên lớp chuyên đề cấp trường, quận.

Tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại nhà trường, chủ động ứng phó với các tình huống dịch bệnh và các tình huống bất thường khác.

Tổ chức chuyên đề cấp thành phố: Khám phá và ứng dụng năng lượng tái tạo - Cùng chung tay bảo vệ môi trường.

#### **8. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học**

##### **8.1. Xây dựng kế hoạch bài dạy**

Phân công Ban Giám hiệu phụ trách các tổ chuyên môn. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn đảm bảo theo quy định. Tăng cường kiểm tra việc xây dựng Kế hoạch bài dạy đối với giáo viên đứng lớp về các yêu cầu:

- + Thời gian, mục tiêu, nội dung.
- + Phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học.
- + Việc chuẩn bị thiết bị dạy học và học liệu.

Chi đạo và triển khai 100% soạn giáo án điện tử đảm bảo 30% - 40% tổng số tiết đối với mỗi môn học để đưa vào Thư viện bài giảng điện tử của nhà trường.

Tăng cường ứng dụng CNTT vào giảng dạy, học tập; thực hiện giáo dục kết hợp với khoa học, công nghệ (Ứng dụng những phần mềm thí nghiệm ảo 3D, mô hình 3D trong giảng dạy thông qua các thiết bị dạy học thông minh).

#### **9. Tổ chức dạy thêm học thêm trong trường năm học 2024-2025**

- Trường sẽ thực hiện dạy BD cho học sinh có nhu cầu học với 3 môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh (riêng các lớp 8,9 sẽ có thêm môn KHTN)

- Học sinh muốn học phải làm đơn, có cam kết và ý kiến của bố mẹ.

- Căn cứ vào số đơn của HS, nhà trường sẽ thực hiện phân chia nhóm theo trình độ học lực của học sinh ở từng môn. Căn cứ vào DS học sinh đăng ký học thêm của các lớp, nhà trường sẽ xây dựng KH, TKB, phê duyệt chương trình DT của các khối lớp, các môn, giám sát, kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy DT-HT của GV và HS trong nhà trường.

- HS khối 6,7,8 học 3 buổi/1 tuần. Học sinh khối 9 học 4 buổi/ tuần. Mỗi buổi học không quá 4 tiết.

- Địa điểm học: trường THCS An Đà (số 328 Đông Khê)

- Kinh phí thu theo thỏa thuận: 12.000đ/tiết, thu theo tháng.

#### **10. Tổ chức dạy Tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài cho HS khối 6 năm học 2024-2025 như sau.**

- HS muốn học phải làm đơn, có ý kiến đồng ý hoặc xác nhận của bố mẹ.

- Thời gian học bắt đầu từ tháng 11/2024. Mỗi tuần 1 tiết.

- Kinh phí thu theo quy định: 160.000đ/tháng/ 4 tiết (40.000đ/1 tiết x 4 tiết)

- Căn cứ vào đơn của HS, DS học sinh đăng ký học TA có yếu tố NNN của các lớp, nhà trường sẽ xây dựng KH, TKB và ký HĐ liên kết, giám sát, kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy TAYTNNN của trung tâm.

- Nhà trường triển khai ký Hợp đồng với Trung tâm ngoại ngữ Sunflower theo Quyết định số 1274/QĐ-SGDĐT của Sở GD&ĐT HP ngày 19/07/2023

#### **11. Tổ chức dạy Kỹ năng sống cho HS khối 6, 7, 8 năm học 2024-2025 như sau.**

- HS muốn học phải làm đơn, có ý kiến đồng ý hoặc xác nhận của bố mẹ.

- Thời gian học bắt đầu từ tháng 11/2024. Mỗi tuần 1 tiết.

- Kinh phí thu theo quy định: 48.000đ/tháng/4 tiết (12.000đ/tiết x 4 tiết)

- Căn cứ vào đơn của HS, DS học sinh đăng ký học Kỹ năng sống của các lớp, nhà trường sẽ xây dựng KH, TKB và ký HĐ liên kết, giám sát, kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy kỹ năng sống của trung tâm.

- Nhà trường triển khai ký Hợp đồng với với Trung tâm Kỹ năng sống Tâm Việt theo Quyết định 1037/QĐ-SGD&ĐT ngày 15/06/2023 của Sở GD&ĐT HP

#### IV. Công tác nhân sự

- Tiếp tục bổ nhiệm các đồng chí có tên sau giữ chức vụ Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn năm học 2024-2025

- + Phạm Quỳnh Hoa - Tổ trưởng tổ KHTN
- + Mai Thị Thanh - Tổ phó tổ KHTN
- + Vũ Thị Bích Hòa - Tổ trưởng tổ KHXXH
- + Nguyễn Thị Phương Thảo - Tổ phó tổ KHTN
- + Cao Thị Mai Dung - Tổ trưởng tổ Văn phòng

#### V. Các quy định năm học 2024 -2025

- Quy chế thi đua khen thưởng
- Quy chế cơ quan
- Quy chế chi tiêu nội bộ
- Quy chế phối hợp giữa Nhà trường và Ban đại diện CMHS
- Các kế hoạch thực hiện trong năm học

#### VI. Kế hoạch tài chính trong năm học

##### 1. Báo cáo công khai các khoản thu chi thỏa thuận năm học 2023-2024

TT	Nội dung	Dự toán
1	2	3
<b>1</b>	<b>Học phí (nếu có)</b>	
1.1	Số dư năm trước chuyển sang	<b>389.432</b>
1.2	Mức thu 92.000đ/th	
1.3	Tổng số thu trong năm	<b>1.038.148</b>
1.4	Tổng kinh phí được sử dụng trong năm	
1.5	Số nộp vào kho bạc nhà nước/ngân hàng(1)[1]	1.427.580
1.6	Số chi trong năm	<b>1.066.087</b>
	Trong đó: - Bổ sung chi lương	625.437
	- Chi tăng cường cơ sở vật chất	209.472
	- Chi nghiệp vụ chuyên môn	189.880
	- Chi khác: ...	52.112
1.7	Số dư cuối năm	<b>361.493</b>
<b>2</b>	<b>Dạy thêm học thêm</b>	
2.1	Số dư năm trước chuyển sang	<b>130.503</b>
2.2	Mức thu 12.000đ/tiết	
2.3	Tổng số thu trong năm	<b>3.754.962</b>

2.4	Tổng kinh phí được sử dụng trong năm	3.723.707
2.5	Số nộp vào kho bạc nhà nước/ngân hàng <sup>(1)</sup>	3.754.962
2.6	Số chi trong năm	3.723.707
	Trong đó: - Chi GV giảng dạy và GV phụ trách lớp học	2.628.473
	- Chi khấu hao cơ sở vật chất	306.692
	- Chi công tác quản lý, chỉ đạo	563.244
	- Chi phúc lợi	225.298
2.7	Số dư cuối năm	161.758
<b>3</b>	<b>Quỹ Kế hoạch nhỏ</b>	
3.1	Số dư năm trước chuyển sang	11.131
3.2	Tổng số thu trong năm	50.540
3.3	Tổng kinh phí được sử dụng trong năm	61.671
3.4	Số nộp vào kho bạc nhà nước/ngân hàng <sup>(1)</sup>	61.671
3.5	Số chi trong năm	46.970
	Trong đó: - Trích nộp 35% cho cấp trên	11.948
	- Chi các hoạt động Đoàn Đội	35.022
3.6	Số dư cuối năm	14.701
<b>4</b>	<b>Quỹ điện điều hòa (năm 23-24 không thu)</b>	
4.1	Số dư năm trước chuyển sang	9.797
4.2	Tổng số thu trong năm	
4.4	Tổng kinh phí được sử dụng trong năm	
4.4	Số nộp vào kho bạc nhà nước/ngân hàng <sup>(1)</sup>	9.797
4.5	Số chi trong năm	9.797
	Trong đó: - Chi bảo dưỡng, sửa chữa điều hòa	
	- Chi trả tiền điện	9.797
4.6	Số dư cuối năm	
<b>5</b>	<b>Liên kết giáo dục: Kỹ năng sống, Tiếng Anh có yếu tố NN</b>	
<b>5.1</b>	<b>Kỹ năng sống</b>	
5.1.1	Số dư năm trước chuyển sang	
5.1.2	Tổng số thu trong năm	307.080
5.1.3	Tổng kinh phí được sử dụng trong năm	
5.1.4	Số nộp vào kho bạc nhà nước/ngân hàng <sup>(1)</sup>	307.080
5.1.5	Số chi trong năm	298.974
	Trong đó: - Chi trả tiền học phí cho Trung tâm	245.664
	- Chi khấu hao cơ sở vật chất	20.095
	- Chi công tác quản lý, chỉ đạo	23.120

	- Chi phúc lợi	10.095
5.1.6	Số dư cuối năm	8.106
<b>5.2</b>	<b>Tiếng Anh có yếu tố nước ngoài</b>	
5.2.1	Số dư năm trước chuyển sang	47
5.2.2	Tổng số thu trong năm	82.840
5.2.3	Tổng kinh phí được sử dụng trong năm	
5.2.4	Số nộp vào kho bạc nhà nước/ngân hàng <sup>(1)</sup>	82.887
5.2.5	Số chi trong năm	80.402
	Trong đó: - Chi trả tiền học phí cho Trung tâm	66.272
	- Chi cơ sở vật chất	5.432
	- Chi công tác quản lý, chỉ đạo	5.799
	- Chi phúc lợi	2.899
5.2.6	Số dư cuối năm	2.485
<b>6</b>	<b>Thu hộ, chi hộ: BHYT, nước uống cho HS, Coi xe</b>	
<b>6.1</b>	<b>BHYT học sinh</b>	
6.1.1	Số học sinh	1.103
6.1.2	Mức thu ...	563
6.1.3	Tổng thu	620.989
6.1.4	Đã chi	620.989
6.1.5	Dư	-
<b>6.2</b>	<b>Nước uống học sinh</b>	
6.2.1	Số học sinh	1.208
6.2.2	Mức thu (...đ/tháng)	10
6.2.3	Tổng thu	108.730
6.2.4	Đã chi	98.611
6.2.5	Dư	10.119
<b>6.3</b>	<b>Coi xe học sinh</b>	
6.3.1	Số học sinh	
6.3.2	Mức thu (...đ/tháng)	30
6.3.3	Tổng thu	88.200
6.3.4	Đã chi	85.402
6.3.5	Dư	2.798
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>	
<b>1</b>	<b>Chi sự nghiệp</b>	<b>519.980</b>
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	519.980
	Chi thanh toán cá nhân	135.000

	Chi nghiệp vụ chuyên môn	133.513
	Chi tham quan học tập	
	Chi mua sắm sửa chữa	190.062
	Chi khác: ....	61.405
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
	Chi thanh toán cá nhân	
	Chi nghiệp vụ chuyên môn	
	Chi tham quan học tập	
	Chi mua sắm sửa chữa	
	Chi khác: ....	
<b>2</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
2.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
2.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí, thuế nộp ngân sách nhà nước</b>	<b>195.219</b>
1	Học phí	
2	Học Tiếng Anh	
3	Học kỹ năng sống	
4	Quỹ Vòng tay bè bạn	11.948
5	Nộp thuế TNDN	183.271
<b>B</b>	<b>DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</b>	
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	<b>10.467.004</b>
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	9.465.726
	Chi thanh toán cá nhân	8.728.580
	Chi nghiệp vụ chuyên môn	302.574
	Chi mua sắm sửa chữa	250.664
	Chi khác	15.990
	Chi thưởng thi đua	58.690
	Chi trích lập quỹ theo cơ chế khoán tự chủ	109.228
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	1.526.063
	Chi thanh toán cá nhân	275.059
	Chi học bổng và hỗ trợ khác cho học sinh	981.647
	Chi mua sắm sửa chữa	
	Chi nghiệp vụ chuyên môn	249.725
	Chi khác: ....	19.632
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	

## **2. Căn cứ thu chi trong năm học 2024-2025**

- Căn cứ thu Học phí: Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024 của HĐND Thành phố quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn TP Hải Phòng từ năm học 2024-2025; Hướng dẫn liên sở số 1044/HDLS-GDĐT-STC ngày 19/08/2024 của Liên Sở GD&ĐT-Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện thu và sử dụng học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn TP Hải Phòng từ năm học 2024-2025;

- Căn cứ hỗ trợ Học phí: Nghị quyết số 54/2019/NQ- HĐND ngày 9/12/2019 Nghị quyết về chính sách hỗ trợ học phí cho HS từ bậc học Mầm non đến trung học phổ thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ miễn giảm học phí và Hỗ trợ chi phí học tập: Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/08/2021 của Chính phủ.

- Căn cứ thu Học thêm: Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022; Theo Quyết định số 2050/2012/QĐ-UBND ngày 13/11/2012 của UBND Thành phố Hải Phòng về việc ban hành quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn Thành phố Hải Phòng; Hướng dẫn số 146/SGD&ĐT-TTr ngày 14/02/2017 của Sở GD&ĐT Hải Phòng về việc hướng dẫn thực hiện quy định dạy thêm học thêm; Quyết định 2499/QĐ-BGDĐT ngày 26/8/2020 công bố hết hiệu lực các điều của Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về dạy thêm học thêm;

- Căn cứ thu Nước uống cho học sinh: Nghị quyết 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND TP Hải Phòng sửa đổi bổ sung Điều 3 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022; Hướng dẫn liên sở số 86/HDLS-GDĐT-STC ngày 25/1/2024 thực hiện thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Theo thỏa thuận PHHS.

- Căn cứ thu tiền coi xe cho học sinh: Nghị quyết 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND TP Hải Phòng sửa đổi bổ sung Điều 3 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022; Hướng dẫn liên sở số 86/HDLS-GDĐT-STC ngày 25/1/2024 thực hiện thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Theo nhu cầu của học sinh.

- Căn cứ thu Kế hoạch nhỏ: Kế hoạch 125-KH/LN ngày 29/8/2023 của Thành Đoàn - Sở GD&ĐT TP Hải Phòng về việc triển khai phong trào “Kế hoạch nhỏ” giai đoạn 2023-2027; Thông báo 43-TB/LN ngày 20/09/2023 của Ban thường vụ

Đoàn và Phòng GD&ĐT quận Ngô Quyền về việc triển khai phòng trào “Kế hoạch nhỏ” giai đoạn 2023-2027;

- Căn cứ thu học Kỹ năng sống: Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND TP; Kế hoạch số 215/KH -UBND ngày 09/9/2022 của UBND TP Hải Phòng hướng dẫn thực hiện Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND TP Hải Phòng; Căn cứ Thực hiện Quyết định 1037/QĐ-SGD&ĐT ngày 15/06/2023 của Sở GD&ĐT Hải Phòng về việc tiếp tục cho phép hoạt động đối với Trung tâm Kỹ năng sống Tâm Việt;

- Căn cứ thu tiền học Tiếng anh có yếu tố nước ngoài: Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND TP Hải Phòng; Kế hoạch số 215/KH -UBND ngày 09/9/2022 của UBND TP Hải Phòng hướng dẫn thực hiện Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND TP Hải Phòng; Quyết định số 1274/QĐ-SGD&ĐT của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng ngày 19/07/2023 về việc tiếp tục cho phép hoạt động tổ chức đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ đối với Trung tâm ngoại ngữ Sunflower.

- Quỹ ban đại diện cha mẹ học sinh: Theo thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011, hướng dẫn số 783/HD SGDĐT ngày 19 tháng 09/2013. Hướng dẫn số 5031/BGD&ĐT-KHTC ngày 27/10/2017 của Bộ Giáo dục & đào tạo về việc thu và sử dụng quỹ Ban đại diện CMHS.

- BHYT cho học sinh: Công văn 1894/BHXH-QLTST ngày 29/7/2024 của BHXH TP về triển khai công tác thu BHYT HSSV năm học 2024-2025; Công văn 508/BHXH-TST của BHXH quận Ngô Quyền ngày 7/8/2024 về việc hướng công tác thu Bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2024 -2025;

- Công văn số 2533/SGD&ĐT-KHTC ngày 22/8/2024 của Sở GD&ĐT về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục năm học 2024-2025;

- Công văn 3268/UBND-GDĐT ngày 06/9/2024 của UBND quận về việc thực hiện thu học phí, các khoản thu trong trường học năm học 2024-2025;

- Quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường năm 2024;

- Kế hoạch thu chi trong nhà trường năm học 2024 -2025.

### **3. Thống nhất các khoản thu năm học 2024 -2025:**

+ Quỹ Ban đại diện CMHS: Trích từ quỹ lớp theo hình thức tự nguyện và không vận động với những học sinh nghèo, gia đình chính sách khó khăn (30% tổng thu Quỹ BDD CMHS lớp).

+ Nước uống cho h/sinh: 10.000 đ/hs/tháng (kỳ1 thu 4<sup>th</sup>, kỳ 2 thu 5<sup>th</sup>) (Thu theo NQ số 08/2023/NQ-HĐND)

+ Học phí: 92.000 đ/th/hs, được hỗ trợ theo NQ 54/2019/NQ-HĐND

+ Học thêm: 12.000 đ/tiết (Thu theo NQ số 02/2022/NQ-HĐND)

- + BHYT: 884.520 đ/hs/năm (Công văn số 1894/BHXH-QLTST)
- + Kỹ năng sống: 50.000 đ/hs/tháng (triển khai với học sinh khối 6+7+8) (Thu theo NQ số 02/2022/NQ-HDND)
- + Tiếng Anh có yếu tố NN (40.000 đ/tiết): 160.000 đ/hs/tháng (triển khai với học sinh khối 6+7) (Thu theo NQ số 02/2022/NQ-HDND)
- + Vòng tay bè bạn: Vận động HS làm công tác kế hoạch nhỏ và trích nộp theo hình thức tự nguyện dự kiến 40.000 đ/hs/năm
- + Coi xe học sinh: Xe đạp 30.000đ/th, xe điện 50.000đ/th dạy (Thu theo NQ số 08/2023/NQ-HDND)

#### **4. Kế hoạch thực hiện công tác tài chính**

- + Thực hiện các quy định của Pháp luật về kế toán tài chính trong đơn vị.
- + Lập báo cáo tài chính hàng quý, năm và theo yêu cầu của hiệu trưởng.
- + Chịu trách nhiệm giám sát các khoản thu chi trong nhà trường theo đúng văn bản qui định. Hướng dẫn GVCN thực hiện thu chi theo quy định.
- + Thông báo công khai đến CMHS các khoản thu. Hướng dẫn chuyển khoản số tiền phải nộp qua app VCB. Tổng hợp báo cáo chủ tài khoản, đơn đốc nhắc nhở CMHS nộp tiền đúng thời hạn.
- + Báo cáo tài chính công khai, cuối quý, cuối học kỳ, cuối năm học với CB, GV nhà trường.
- + Thu các khoản thu theo qui định. Cuối mỗi tháng tổng hợp tiền thu qua app ngân hàng đúng thời gian qui định, đối chiếu các khoản thu chi hàng tháng với kế toán lưu giữ sổ thu chi khoa học đúng qui định để thấy, dễ kiểm tra

### **VII. Trách nhiệm của Nhà trường - Công đoàn và Viên chức.**

#### **1. Trách nhiệm của Ban giám hiệu:**

- Giao nhiệm vụ, chỉ tiêu, kế hoạch cụ thể cho từng tổ chuyên môn; kiểm tra các bộ phận thực hiện theo chương trình, kế hoạch đã đặt ra và giải quyết những phát sinh mới trong quá trình tổ chức thực hiện các kế hoạch.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Tiếp tục tổ chức, thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách tiền lương, quỹ phúc lợi cho cán bộ viên chức, thực hiện công khai tài chính, quỹ phúc lợi trước tập thể đơn vị.
- Tạo điều kiện để Ban Thanh tra Nhân dân của đơn vị hoạt động theo pháp luật và bảo đảm cho Công đoàn thực hiện quyền kiểm tra theo Luật Công Đoàn hiện hành.
- Phối hợp cùng Ban chấp hành Công đoàn, mỗi học kỳ tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Quy chế dân chủ nhà trường và Nghị quyết Hội nghị cán bộ - viên chức của nhà trường và định ra kế hoạch tiếp tục thực hiện.

## **2. Trách nhiệm của Ban chấp hành Công đoàn, Đoàn, Đội:**

- Tiếp tục phối hợp với Ban giám hiệu nhà trường duy trì phong trào thi đua "Hai tốt". Tổ chức các đợt thi đua theo kế hoạch, theo dõi phong trào, sơ kết tổng kết kịp thời, vận động toàn thể công đoàn viên hoàn thành tốt công tác được giao. Cùng Nhà trường quản lý các hoạt động của đơn vị theo điều lệ Công đoàn, Đoàn, Đội, thực hiện đầy đủ các chỉ tiêu đề ra.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị cán bộ - viên chức. Phát hiện và kiến nghị với Hiệu trưởng biện pháp giải quyết và thực hiện tốt nội dung nghị quyết hội nghị.

- Chi đạo Ban Thanh tra nhân dân thực hiện quyền giám sát, kiểm tra theo quy định của pháp luật, chăm lo cải thiện đời sống cho đội ngũ cán bộ - viên chức. Định kỳ mỗi học kỳ Ban chấp hành công đoàn cùng với Hiệu trưởng kiểm điểm đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Hội nghị cán bộ viên chức và phong trào thi đua, thông báo cho toàn thể viên chức của đơn vị được biết.

## **3. Trách nhiệm của cán bộ, viên chức:**

- Tiếp tục xây dựng sự đoàn kết trong cơ quan, phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ được phân công trên cương vị công tác của mình, góp phần xây dựng đơn vị phát triển. Chấp hành đầy đủ mọi chính sách, pháp luật, quy định của Nhà nước và nội quy, quy định của nhà trường, của ngành.

- Có tác phong giao tiếp đúng mực, tinh thần trách nhiệm trong công tác, giữ vững kỷ cương nề nếp, đảm bảo ngày giờ công.

- Nâng cao tính chủ động, tinh thần tự học, tự rèn luyện, giữ gìn và bảo vệ tài sản chung. Tích cực phản ánh kịp thời tình hình thực hiện nhiệm vụ của đơn vị và đóng góp ý kiến trên tinh thần xây dựng đúng nhiệm vụ, trách nhiệm và quyền hạn

## **VIII. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này được toàn thể Hội nghị thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký và cho đến khi có Nghị quyết Hội đồng trường hủy bỏ Nghị quyết này.

